

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 3 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Bà Đặng Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh A; giới tính: Nam; sinh năm: 1967; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: 20K3 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: Không biết chữ; con ông Lê Văn B1 và bà Huỳnh Thị B2; vợ Hồ Thị R, có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án:

Ngày 11/11/1996 Công an huyện Hóc Môn bắt về hành vi Cướp giật sản, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù theo bản án 1191/HSST ngày 15/7/1997, bị cáo kháng cáo, sau rút kháng cáo, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2001, bị cáo chưa nộp án phí.

Ngày 14/3/2008 Công an Quận 8 bắt về hành vi mua bán phép chất ma túy, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 11 năm tù theo bản án số 312 ngày 17/9/2008, bị cáo kháng cáo, ngày 16/12/2008 Tòa phúc

thẩm tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử y án, bị cáo chấp hành xong án phí và hình phạt tù ngày 13/01/2017.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 21/02/1990, Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” (tài sản là gạo, không định giá), chấp hành xong bản án ngày 06/5/2009.

Ngày 24/4/1993, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ chí Minh xử 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo kháng cáo, sau rút kháng cáo, chấp hành xong bản án ngày 25/8/2009.

Ngày 11/12/2002 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội cướp giật tài sản, bị cáo kháng cáo ngày 16/5/2003 Tòa án nhân dân tối cao tại tại phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong bản án ngày 25/8/2009.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 14/8/2019 đến nay. (có mặt)

2. Lê Thị Bích H; giới tính: Nữ; sinh năm: 1989; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 46/14 Đường D, Phường G, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 7/12; con ông Lê Quàng D1 và bà Mai Thị Bích Đ1; có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/4/2016 Tòa án nhân dân Quận 5 ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Nhân thân: Ngày 16/11/2009 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa đi chữa bệnh bắt buộc 24 tháng. Ngày 14/11/2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp sau cai nghiện tại nơi cư trú.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 14/8/2019 đến nay. (có mặt)

3. Phan Thái Long K; giới tính: Nam; sinh năm: 1988; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 232B/6 Đường P, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 10/12; con ông Phan Văn Đ2 và bà Thái Thị Bích N1;

Tiền án: Không.

Tiền sự:

Ngày 07/4/2016 Tòa án nhân dân Quận 5 ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 21 tháng đến ngày 29/11/2017 chấp hành xong.

Ngày 15/01/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 8, Quận 8 ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng đến 15/4/2018.

Nhân thân:

Ngày 09/7/2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Ngày 10/9/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8 ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 14/8/2019 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hồ Thị R; sinh năm: 1968; nơi cư trú: 20K3 Đường Đ, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 14/8/2019, Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường 13, Quận 8 đi tuần tra đến nhà số 603 Đường Đ, Phường M, Quận B phát hiện Phan Thái Long K điều khiển xe gắn máy biển số 52X5-1879 chở Lê Thị Bích H tình nghi có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, K không xuất trình được giấy tờ nên Công an Quận 8 đưa K và H về trụ sở Công an Phường 13, Quận 8 làm việc. Tại Công an phường H lấy từ túi quần phía trước bên phải ra 01 gói nylon chứa ma túy giao nộp Công an và khai mới mua của Huỳnh A tại trước số 20K Đường Đ, Phường M, Quận B về sử dụng. Công an phường thu giữ ma túy và tạm giữ của K 01 xe gắn máy biển số 52X5-1879, 01 điện thoại di động.

Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 14/8/2019, Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường 14, Quận 8 đi tuần tra đến nhà số 20K Đường Đ, Phường M, Quận B thì phát hiện ngay chỗ Huỳnh A đứng có 01 thùng xốp bên trong có 01 hũ nhựa màu trắng đựng 04 gói nylon chứa chất bột màu trắng (A khai là ma túy của A dùng để bán). Công an Phường 14, Quận 8 thu giữ ma túy và đưa A về trụ sở Công an Phường 14, Quận 8 lập biên bản phạm tội quả tang.

Vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 14/8/2019 Công an Quận 8 ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Thành tại số 20K3 Đường Đ, Phường M, Quận B và tạm giữ xe gắn máy biển số 59L2-420.10.

Theo Kết luận giám định số 1611/KLGD-H ngày 22/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Huỳnh A, các chữ ký ghi tên Phan Thái Long K, Lê Thị Bích H và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,3757g, loại Heroine.

Gói 2: Bột màu trắng trong 04 gói nylon (đề trong 01 hũ nhựa màu trắng) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Huỳnh A và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 1,4916g, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8 Huỳnh A, Phan Thái Long K, Lê Thị Bích H khai: Để có tiền tiêu xài, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/8/2019 Thành đến khu vực công viên Lê Thị Riêng, Quận 10 gặp và mua của 01 thanh niên tên Hiếu (không rõ lai lịch) 1.500.000 đồng ma túy, sau đó mang về nhà phân thành 05 gói để bán. Khoảng 12 giờ 00 ngày 14/8/2019 A mang số ma túy trên ra khu vực ngã ba quốc tế trước nhà số 20K đường Đ, Phường M, Quận B chờ người đến mua thì bán. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/8/2019 K đưa cho H 420.000 đồng để mua ma túy sử dụng và K điều khiển xe gắn máy biển số 52X5-1879 chở H đến trước nhà số 20K Đường Đ, Phường M, Quận B, H xuống xe đến gặp và mua của A 01 gói ma túy với giá 420.000 đồng rồi lên xe để K chở đến trước nhà số 603 Đường Đ, Phường M, Quận B thì bị Công an Quận 8 đi tuần tra phát hiện bắt giữ như trên.

Cùng ngày 14/8/2019, Công an Phường 14, Quận 8 bắt giữ đối với Huỳnh A về hành vi bán trái phép chất ma túy và thu giữ số ma túy nêu trên. A khai đã bán trái phép chất ma túy cho Lê Thị Bích H, Phan Thái Long K 03 lần, lần đầu vào ngày 10/8/2019, lần 2 vào ngày 12/8/2019 và lần 3 vào ngày 14/8/2019 thì bị Công an Quận 8 bắt quả tang.

Vật chứng:

Xe gắn máy biển số 59L2-420.10 qua xác minh do Hồ Thị R đứng tên đăng ký xe. Ngày 14/8/2019 Công an Quận 8 khám xét nơi ở của A, Công an Quận 8 tạm giữ chiếc xe trên, chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu.

01 gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1611/19 (gói 1) dấu vân tay ghi tên Huỳnh A, các chữ ký ghi tên Phan Thái Long K, Lê Thị Bích H, hình dấu Công an Phường 13, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường.

01 gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1611/19 (gói 2) dấu vân tay ghi tên Huỳnh A, hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường.

01 điện thoại di động hiệu Masstel tạm giữ của K là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

420.000 đồng thu giữ của A là tiền bán ma túy mà có.

Xe gắn máy biển số 52X5-1879 qua xác minh biển số 52X5-1879 là biển số giả, xe gắn máy có biển số 52X5-1879 do chị Nguyễn Thị Bích R1 là chủ sở hữu, xe của chị R1 có số máy VZS150FMG-023760, số khung NG-71005760, hiện nay chị R1 đã bán nhà đi, không còn ở địa phương. Kết quả giám định xe tạm giữ của K có số khung RNGKCG2NG71001201, số máy: VUMYG150FMG-210201 không trùng với số máy, số khung xe của chị R1. Xác minh thì xe tạm giữ của K không có trong dữ liệu xe trên tại cơ quan chức năng. K khai, xe trên K mượn của người bạn tên Nhật (không rõ lai lịch) làm phương tiện đi lại và đi mua ma túy sử dụng. Công an đã đăng tìm chủ sở hữu đến nay chưa có kết quả.

Đối với người thanh niên tên Hiếu bán ma túy cho A, hiện không rõ lai lịch địa chỉ nên Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 10/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Huỳnh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Lê Thị Bích H, Phan Thái Long K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Huỳnh A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Lê Thị Bích H, Phan Thái Long K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt:

Bị cáo Huỳnh A từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù theo các điểm b, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phạt tiền bị cáo A từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Thị Bích H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, bị cáo Phan Thái Long K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói niêm phong chứa ma túy, 01 biển số xe 52X5-1879.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 420.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy có số khung RNGKCG2NG71001201, số máy: VUMYG150FMG-210201.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 14/8/2019 tại trước nhà số 20K Đường Đ, Phường M, Quận B Huỳnh A có hành vi bán trái phép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3757g, loại Heroine cho Lê Thị Bích H, Phan Thái Long K để sử dụng và A cất giấu 1,4916g ma túy ở thể rắn, loại Heroine để bán.

[2.1] Xét thấy, trước khi bị bắt A có bán ma túy cho H và K 02 lần vào các ngày 10 và 12/8/2019. Như vậy A đã bán ma túy cho H và K 03 lần nên hành vi của A là mua bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên.

[2.2] Xét thấy A đã nhiều lần bị kết án. Trong đó, năm 1997 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử bị cáo 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích. Năm 2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử 11 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết là tái phạm nguy hiểm, bị cáo đã đóng xong các khoản án phí, nộp phạt và chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2017 nhưng chưa hết thời hạn xóa án tích thì bị cáo tiếp tục phạm tội nên bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm.

[2.3] Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị cáo A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hành vi của bị cáo là từ 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm nên tội phạm và hình phạt của bị cáo A được quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.4] Các bị cáo H, K cùng mua ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3757g, loại Heroine để sử dụng. Hội đồng xét xử xác định hành vi của các bị cáo H, K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt

được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, H và K mua trái phép chất ma túy của A 03 lần để sử dụng nhưng chỉ có lần cuối cùng mới xác định được khối lượng ma túy nên không có căn cứ xử lý H, K về hành vi phạm tội 02 lần chở lên.

[4] Xét thấy, hành vi của các bị cáo H, K là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

[5] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét thấy, hành vi của bị cáo A là có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo A. Các bị cáo H, K không có thu lợi bất chính nên không phạt tiền bổ sung.

[7] Đối với người thanh niên tên Hiếu bán ma túy cho Thành do không xác định được lai lịch, địa chỉ Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] 01 xe gắn máy biển số 59L2 - 42010 Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

[8.2] 02 gói niêm phong bên trong có chứa ma túy là vật cấm lưu hành, 01 biển số 52X5-1879 là biển số giả nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.3] Số tiền 420.000 đồng bị cáo A bán ma túy mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.4] 01 điện thoại di động của bị cáo K không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo K theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.5] 01 xe gắn máy có số khung RNGKCG2NG71001201, số máy: VUMYG150FMG-210201, xe không rõ chủ sở hữu, không có trong dữ liệu tra cứu của Cơ quan chức năng nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Lê Thị Bích H, Phan Thái Long K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh A 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2019.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Huỳnh A 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2019.

Xử phạt bị cáo Phan Thái Long K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1611/19 (gói 1) dấu vân tay ghi tên Huỳnh A, các chữ ký ghi tên Phan Thái Long K, Lê Thị Bích H, hình dấu Công an Phường 13, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường.

01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1611/19 (gói 2) dấu vân tay ghi tên Huỳnh A, hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 và chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường.

01 (một) biển số 52X5-1879.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

Số tiền 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng .

01 (một) chiếc xe gắn máy có số khung RNGKCG2NG71001201, số máy: VUMYG150FMG-210201.

Trả lại cho bị cáo Phan Thái Long K 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei: 351670098852366 gắn sim liên lạc số 0774139815.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 311/PNK ngày 29/11/2019 của Công an Quận 8 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/12/2019)

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (2)
- Thi hành án hình sự; (9)
- Bị cáo; (3)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (25)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp